

Bản án số: 105/2021/HS - ST

Ngày: 08/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Mạnh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trứ

Ông Nguyễn Xuân Trường

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Huệ - Thư ký TAND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Nghiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 08/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐXXST-HS ngày 26/11/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: thôn Lý Viên, xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Sỹ Quang và bà Phạm Thị Vụ; Có vợ (chưa đăng ký kết hôn) Đào Thị Vân Anh, sinh năm 2000 và có 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018).

Tiền án:

- Bản án số 41/2008/HSST ngày 12/8/2008 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử Nguyễn Đức H 42 tháng tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Đã thi hành xong số tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm ngày 04/12/2008. Qua xác minh, đại diện bị hại xác nhận Đức H đã bồi thường đủ số tiền theo bản án xét xử.

- Bản án số 07/2010/HSST ngày 22/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc xử Nguyễn Đức H 36 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam*” tổng hợp với hình phạt 42 tháng tù tại bản án số 41/2008/HSST ngày 12/8/2008 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang buộc bị cáo H chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 06 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 28/5/2014. Đối với phần án phí hình sự sơ thẩm, Chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc chưa nhận được Bản án số 07/2010/HSST ngày 22/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh

Phúc để thụ lý. Kiểm tra khoản nộp tiền tạm thu của đương sự thì xác định H chưa nộp khoản án phí này.

Nhân thân: Bản án số 23/2007/HSST ngày 19/4/2007 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Đức H 18 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”. Đã thi hành xong số tiền án phí 50.000 đồng ngày 27/11/2007.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2021 đến nay, được trích xuất – có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Văn H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, Bắc Giang (vắng mặt)

- Đặng Văn T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Thắng Lợi, xã Mai Đình, Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Anh Ngô Đình Tr, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Lý Viên, xã Bắc Lý, Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt)

- Chị Lê Thị N, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tiểu khu Nèo, thị trấn Kép, Lạng Giang, Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản cáo trạng số 96/CT-VKS-HH ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm q khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 256 – Bộ luật hình sự.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/5/2021, Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 ở Khu 2, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cùng chị Lê Thị N, sinh năm 1982 ở khu Nèo, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đến nhà của Nguyễn Đức H ở thôn Lý Viên, xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (Văn H quen Đức H từ trước). Tại phòng ngủ của Đức H, Văn H đưa cho Đức H 300.000 đồng (gồm 01 tờ tiền 100.000 đồng, 01 tờ tiền 200.000 đồng) và nói “lấy cho anh ít anh chơi” (Ý nói Đức H bán ma túy cho Văn H để sử dụng). Đức H cầm tiền đút vào túi quần rồi mở ngăn kéo bàn uống nước tại phòng ngủ, lấy ra 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy. Sau đó, Đức H lấy 01 đoạn ống hút màu xanh, cắt vát một đầu rồi xúc một lượng ma túy từ gói ma túy trên, cho vào một mảnh giấy bạc bán cho Văn H. Văn H cầm mảnh giấy có chứa ma túy mà Đức H đưa cho và bảo: “cho anh ngồi nhờ chơi tí”, Đức H bảo “vâng” đồng thời lấy chai nhựa tự chế để sử dụng ma túy ở góc phòng ngủ đưa cho Văn H sử dụng ngay tại phòng ngủ của Đức H. Quá trình sử dụng ma túy, Văn H mời Đức H sử dụng cùng (chị N không sử dụng), khi cả hai vừa

sử dụng hết số ma túy Văn H mua của Đức H thì tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện Hiệp Hòa, Công an xã Bắc Lý bắt quả tang. Đức H tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, hở một đầu, bên trong bám dính bột màu hồng và tinh thể màu trắng và khai đây là số ma túy của H cầm ở tay trái, khi Cơ quan Công an vào bắt quả tang thì làm rơi chất tinh thể màu trắng xuống mặt ghế gỗ trong phòng H. Sau đó, Đức H đã tự giác thu chất tinh thể màu trắng bị rơi vào túi nilon giao nộp cho cơ quan Công an. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 (một) đoạn ống hút màu xanh, một đầu vát nhọn; 01 (một) mảnh giấy bạc; 01 (một) chai nhựa có cắm ống hút và 540.000 đồng (năm trăm bốn mươi nghìn đồng) của Đức H, trong đó có 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) là tiền thu được từ việc bán ma túy cho Văn H.

Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ được trong phong phong bì ký hiệu “QT”.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức H. Kết quả, không thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì.

Ngày 14/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng thu giữ nghi là ma túy khi bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 809/KL-KTHS ngày 16/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“Trong 01(một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

- *Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, hở một đầu là ma túy, có khối lượng 0,314 gam, loại Methamphetamine.*

- *Bột màu hồng và tinh thể trắng bám dính trong 01 (một) túi nilon màu trắng bị hở một đầu là ma túy, loại Methamphetamine (không xác định được khối lượng do lượng mẫu quá ít)”.*

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức H khai nhận nguồn gốc số ma túy, như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/5/2021, Đức H mang theo 01 con gà chọi trị giá khoảng 600.000 đồng đến nhà của Đặng Văn T, sinh năm 1981 ở thôn Thắng Lợi, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang để đổi lấy ma túy, mục đích về để bán kiếm lời. Khi gặp được T, Đức H bảo T “em đưa cho anh con gà này, anh thiết kế cho em một ít về chơi” nghĩa là đổi gà lấy ma túy. T cầm con gà để vào trong chuồng rồi lấy từ trong ví đang cầm ở tay 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa ma túy dạng đá màu trắng và một số mảnh ma túy hồng phiến. Đức H cầm gói ma túy T đưa cho rồi mang về nhà cất trong ngăn kéo bàn uống nước trong phòng ngủ. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 14/5/2021, khi Đức H đang ngủ thì có Văn H và chị N đến hỏi mua ma túy để sử dụng. Đức H bán cho Văn H

300.000 đồng tiền ma túy và cho Văn H sử dụng ma túy ngay tại phòng ngủ của mình. Sau đó, bị bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Căn cứ vào lời khai của Đức H, ngày 14/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 45/LKX tại nhà ở của Đặng Văn T, kết quả không thu giữ gì. Đặng Văn T không thừa nhận việc đổi gà lấy ma túy như Đức H khai. Cơ quan điều tra tiến hành cho Đặng Văn T và Nguyễn Văn H đối chất nhưng các bên giữ nguyên lời khai. Vì vậy, không có căn cứ xử lý đối với Đặng Văn T về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với Nguyễn Văn H sau khi mua được ma túy của Đức H đã sử dụng tại phòng của Đức H và có mời Đức H sử dụng cùng. Tuy nhiên, địa điểm không pH do Văn H sắp xếp mà là phòng ngủ của Đức H, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố đối với Nguyễn Văn H về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Đức H có giao cầu với chị Đào Thị Vân Anh, sinh năm 2000 (theo lời khai của ông Đào Ngọc Thạch là bố đẻ chị Vân Anh thì chị Vân Anh sinh ngày 27/6/2000) ở xã Tân Thanh, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể: Đức H quen biết với chị Vân Anh khi chị Vân Anh đi làm tại các quán hát ở Hà Nội. Đến cuối tháng 5/2016 thì Đức H và chị Vân Anh tổ chức đám cưới nhưng chưa đăng ký kết hôn do chị Vân Anh chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn. Đến tháng 11/2016 thì chị Vân Anh sinh con thứ nhất, đến năm 2018 thì sinh con thứ hai. Sau khi sinh con thứ hai được một năm thì chị Vân Anh bỏ về nhà mẹ đẻ, đến nay không liên lạc được. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng chưa làm việc được với chị Vân Anh, do đó chưa có đủ căn cứ để khởi tố đối với Đức H về tội “Giao cầu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Cơ quan điều tra tách hành vi này của Đức H ra khỏi vụ án để điều tra xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định số tiền 540.000 đồng (năm trăm bốn mươi nghìn đồng) thu giữ của Đức H, trong đó có 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) là tiền thu được từ việc bán ma túy cho Văn H mà có; 01 (một) đoạn ống hút màu xanh, một đầu vát nhọn, 01 (một) mảnh giấy bạc, 01 (một) chai nhựa có cắm ống hút là của Đức H dùng để lấy ma túy bán cho Văn H và để sử dụng ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức H thừa nhận toàn bộ nội dung, diễn biến hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố, đã nhận thấy rõ tội lỗi và ăn năn hối cải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Đức H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm

đ khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đức H:

- Từ 7 năm 3 tháng đến 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy;

- Từ 7 năm 3 tháng đến 7 năm 6 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 14 năm 6 tháng đến 15 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu “QT” đã niêm phong (chứa ma túy); 01 đoạn ống hút; 01 mảnh giấy bạc; 01 chai nhựa có cắm ống hút;

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 300.000đ do bán ma túy mà có

- Trả lại cho bị cáo số tiền 240.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, không tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng.... không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]: Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định..., Hội đồng có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 14/5/2021, tại nhà ở của mình thuộc thôn Lý Viên, xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, Nguyễn Đức H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 ở khu 2, thị trấn

Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), sau đó Nguyễn Đức H cho Nguyễn Văn H sử dụng ma túy tại phòng ngủ của mình. Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện Hiệp Hòa, Công an xã Bắc Lý bắt quả tang, thu giữ của Nguyễn Đức H 0,314 gam ma túy loại Methamphetamine (mục đích để bán kiếm lời). Như vậy, hành vi bán ma Túy của Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua trái phép chất ma túy”, đồng thời hành vi cho Văn H sử dụng ma túy tại nhà ở của mình có đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 và Điều 256 Bộ luật hình sự.

Do trước đó, Bản án số 07/2010/HSST ngày 22/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc xác định bị cáo Nguyễn Đức H tái phạm và xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam*” tổng hợp với hình phạt 42 tháng tù tại bản án số 41/2008/HSST ngày 12/8/2008 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang buộc bị cáo H chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 06 năm 06 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 28/5/2014 nhưng chưa chấp hành khoản án phí hình sự sơ thẩm nên bị cáo chưa được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội phạm này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm nên việc truy tố, xét xử bị cáo theo điểm q khoản 2 Điều 251 và điểm đ khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần pH có hình phạt tương xứng cho mỗi tội danh, buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy thu được đựng trong phong bì ký hiệu “QT” là vật cấm lưu hành; đối với 01 đoạn ống hút, 01 mảnh giấy bạc, 01 chai nhựa có cắm ống hút là đồ vật liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đ trong tổng số 540.000đ bị cáo giao nộp là tiền bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Số tiền còn lại là 240.000đ

không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí nên bị cáo pH nộp án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm đ khoản 2 Điều 256; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Đức H 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 14/5/2021.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 – Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu “QT” đã niêm phong (chứa ma túy); 01 đoạn ống hút; 01 mảnh giấy bạc; 01 chai nhựa có cắm ống hút;

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 300.000đ.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 240.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Đức H pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hiệp Hòa
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Chu Mạnh Hà